

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2022/HS-ST
Ngày 21-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Mai Tấn Đầu**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Vũ Văn Hợp**

Ông **Nguyễn Duy Khương**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Kiều Duyên** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kiều Hoa** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2023, Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 38/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2023, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy và Trộm cắp tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Chung Phát V, sinh ngày 06 tháng 8 năm 2001 tại tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: KP2, phường PĐ, thành phố HT tỉnh KG; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Chung Bình Q – 1975 và bà Hình Kim L - 1975; Vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo can bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang từ ngày 19/01/2023.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

***Bị hại:**

1. Ông **Lâm Văn M**, sinh năm 1969 (có mặt)

Nơi cư trú: Số ... CVA, phường VL, thành phố RG, tỉnh KG

2. Ông **Nguyễn Văn T**; sinh năm 1965 (có mặt)

Nơi cư trú: Số .. VP, phường VH, thành phố RG, tỉnh KG.

** Người tham gia tố tụng khác:*

1. Anh **Đào Nhứt Th**, sinh năm 2000

Nơi cư trú: ấp PN, xã MTB, huyện CT, tỉnh KG là người làm chứng (vắng mặt).

2. Ông **Đặng Phước L**, sinh năm 1977

Nơi cư trú: ấp PN, xã MTB, huyện CT, tỉnh KG là người làm chứng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 19/01/2023, Chung Phát V điều khiển xe mô tô biển số 36X2-3343 (mượn của mẹ ruột là Hình Kim L) đi từ thành phố Rạch Giá đến khu vực nhà máy nước thuộc ấp PN, xã MTB, huyện CT, tỉnh KG mục đích gặp người phụ nữ tên Loan mua 200.000 đồng ma túy để sử dụng. Sau khi mua được ma túy của Loan, V bỏ bịch ma túy trong bao gói thuốc lá nhãn hiệu Hero và bỏ vào túi quần phía trước, bên phải rồi ra về. Khi V đang đậu xe mô tô khu vực gần nhà máy nước thì bị lực lượng công an bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Chung Phát V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Quá trình điều tra, V tự thú với Cơ quan Cảnh sát điều tra về hành vi trộm cắp tài sản của mình. Cụ thể:

- Lần thứ nhất, vào ngày 06 giờ ngày 14/10/2022, Chung Phát V đi bộ một mình đến khu vực đường Đồng Đa giao với đường Lâm Quang Ky thuộc thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang để tìm xe ôm đi đến nhà bạn. Tại đây, V gặp ông Lâm Văn M làm nghề xe ôm, đang đậu xe mô tô loại Honda Wave biển số 68S1-711.40 để chờ khách. V đến hỏi ông M giá đi xe ôm đến cầu Móng thuộc ấp Phước Ninh, xã Mong Thọ B, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang thì ông M nói giá 80.000 đồng. V đồng ý và lên xe, ông M điều khiển xe chở V đến khu vực cầu Móng. Trên đường đi, V nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe nên kêu ông M chạy

vào đường kinh 8 Đạt thuộc ấp PN, xã MTB, huyện CT, tỉnh KG. V kêu ông M dừng xe tại đường lộ nông thôn gần cầu Kinh 8 Đạt, V lợi bộ tìm nhà người bạn tên Toàn gần đó. Ông M đậu xe mô tô rồi tìm chỗ đi vệ sinh cách chiếc xe khoảng vài mét, chìa khóa xe còn cắm trên xe. Thấy xung quanh không có ai, ông M không quan sát chiếc xe, nên V lén lúc lên xe ông M, nổ máy điều khiển xe chạy ra Quốc lộ 80. V điều khiển xe đến ngã ba Cây Bàng thuộc thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang gặp người bạn tên P (không rõ lai lịch) nhờ Phương bán giùm chiếc xe. P bán giùm V được 11.000.000 đồng. V cho P 1.000.000 đồng, còn 10.000.000 đồng, V tiêu xài cá nhân hết.

- Lần thứ hai, vào ngày 09 giờ 30 phút ngày 01/11/2022, Chung Phát V đi bộ một mình đến khu vực trước cổng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang thuộc phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang để tìm xe ôm. Tại đây, V gặp ông Nguyễn Văn T làm nghề chạy xe ôm, đang đậu xe mô tô loại Honda Wave biển số 68S1-575.27 để chờ khách. V đến kêu ông T chở xe ôm đi đến cầu Móng thuộc ấp PN, xã MTB, huyện CT, tỉnh KG thì ông M đồng ý. Trên đường đi, V nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe của ông T nên V chỉ đường cho T điều khiển xe vào đường kinh 8 Đạt thuộc ấp PN, xã MTB, huyện CT, tỉnh KG. V kêu ông T dừng xe tại đường lộ nông thôn gần cầu Kinh 8 Đạt, V giả vờ xuống xe nghe điện thoại. Ông T đậu xe mô tô rồi tìm chỗ đi vệ sinh cách chiếc xe khoảng vài mét, chìa khóa xe còn cắm trên xe. Thấy xung quanh không có ai, ông T không quan sát xe nên V lén lúc lên xe ông T, nổ máy điều khiển xe chạy ra Quốc lộ 80. V điều khiển xe đến khu vực bãi rác cầu ông Hiến thuộc thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, V gặp bạn tên Ph (không rõ lai lịch) V nhờ Ph bán xe giùm. Ph mua xe của V giá 3.000.000 đồng. V đã tiêu xài cá nhân hết số tiền này.

* Tại Kết luận giám định số 71/KL-KTHS ngày 26/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận như sau: “*Nhiều hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn, không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon, được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,2169 gam.*

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ”

* Tại Bản kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐTĐGTS ngày 20/3/2023 của Hội đồng Thẩm định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu xanh đen, biển số 68S1-711.40 số khung RLHJA3854LY101440, số máy JA52E0200366, đã qua sử dụng, thời điểm tháng 10/2022 trị giá 15.689.000 đồng.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu xanh bạc, biển số 68S1-575.21 số khung RLHJA3913LY1003446, số máy JA39E1335141, đã qua sử dụng, thời điểm tháng 11/2022 trị giá 14.757.600 đồng.

Tổng giá trị tài sản trị giá 30.446.600 đồng.

* Về vật chứng thu giữ trong vụ án và hướng xử lý:

Trong quá trình giải quyết vụ việc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã thu giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu nâu-vàng-bạc, số máy 014435, số khung AY01449, biển số 36X2-3343, đã qua sử dụng. Đã trả cho người quản lý hợp pháp bà Hình Kim Lài.

- 01 (một) bao gói thuốc lá nhãn hiệu Hero, 01 (một) bịch nylon màu trắng và nhiều hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn, không đồng nhất còn lại sau khi giám định có khối lượng là 0,1897 gam, được niêm phong trong phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật, vụ số 71/2023 ngày 27/01/2023, người chứng kiến Lê Văn Lượng, giám định viên Lê Đức Huy, hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang có trích xuất dữ liệu ghi hình có liên quan đến vụ án, lưu vào 01 USB đưa vào hồ sơ vụ án.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thông báo truy tìm tài sản bị can đã lấy trộm gồm: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu xanh đen, biển số 68S1-711.40 số khung RLHJA3854LY101440, số máy JA52E0200366, đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu xanh bạc, biển số 68S1-575.21 số khung RLHJA3913LY1003446, số máy JA39E1335141, đã qua sử dụng, nhưng không có kết quả.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lâm Văn M yêu cầu bị can bồi thường thiệt hại về tài sản số tiền 15.689.000 đồng.

Bị hại yêu cầu Nguyễn Văn T yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản số tiền 13.000.000 đồng.

Bị cáo đồng ý bồi thường nhưng chưa bồi thường.

Tại bản cáo trạng số: 42/CT- VKS-CT ngày 13/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Chung Phát V về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Chung Phát V phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và đề nghị HĐXX như sau:

- Đối với tội Tàng trữ trái phép chất ma túy: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Chung Phát V** từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Đối với tội Trộm cắp tài sản: áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Chung Phát V** từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Áp dụng Điều 55 BLHS tổng hợp hình phạt của cả hai tội buộc bị cáo Chung Phát V phải chấp hành chung là 02 năm đến 03 năm tù

Về trách nhiệm dân sự đề nghị HĐXX áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, Điều 585 và Điều 589 Bộ luật dân sự, xử buộc bị cáo phải bồi thường cho các bị hại như sau:

- Bồi thường cho ông Lâm Văn M số tiền 15.689.000 đồng.

- Bồi thường cho ông Nguyễn Văn T số tiền 13.000.000 đồng.

Về biện pháp tư pháp đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) bao gói thuốc lá nhãn hiệu Hero; 01 (một) bịch nylon màu trắng và nhiều hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn, không đồng nhất còn lại sau khi giám định có khối lượng là 0,1897 gam, được niêm phong trong phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN

GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật, vụ số 71/2023 ngày 27/01/2023, người chứng kiến Lê Văn Lượng, giám định viên Lê Đức Huy, hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

Bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Vào khoảng 20 giờ 20 ngày 19/01/2023, Chung Phát V bị lực lượng công an bắt quả tang V về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trên đoạn đường thuộc ấp Phước Ninh, xã Mong Thọ B, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang. Qua kết luận giám định, V tàng trữ chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2169 gam.

Căn cứ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự thì “Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ... ; c) *Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; ...*

Bên cạnh đó, V tự thú trước đó V đã 02 lần trộm cắp tài sản của người khác tại khu vực ấp Phước Ninh, xã Mong Thọ B, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang với 02 lần trộm cắp tài sản với tổng tài sản lấy trộm có trị giá là 30.446.600 đồng.

Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự thì “*Người nào trộm cắp tài sản của người khác có trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...*”.

Từ những quy định pháp luật nêu trên cho thấy hành vi của bị cáo Chung Phát V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như đã viện dẫn nêu trên. Do đó, cáo trạng đã truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại nguy hiểm cho sức khỏe của con người và cũng là nguyên nhân phát sinh ra các tệ nạn trong xã hội, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo phải nhận thức được sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật thế nhưng chỉ vì nghiện ma túy bị cáo vẫn bất chấp pháp luật cứ dần thân vào con đường nghiện hút, cũng vì hành vi này bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để có tiền tiêu xài và phục vụ cho việc sử dụng ma túy của bị cáo mà bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Với những hành vi này đang gây nên một hệ lụy xấu về tương lai cho thanh niên trẻ ngày nay. Trong tình hình tội phạm về sử dụng ma túy, trộm cắp tài sản ngày càng gia tăng và phức tạp như hiện nay nên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, cải tạo giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với tội trộm cắp tài sản do bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản 02 lần của hai người bị hại.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s

khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo cũng tự thú hành vi phạm tội của mình trước đó mà chưa bị phát hiện đối với tội Trộm cắp tài sản nên bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 BLHS. Từ những phân tích nêu trên, HĐXX nghị án sẽ xem xét hình phạt khi lượng hình đối với từng bị cáo để có mức án phù hợp nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành một công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ đúng pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa giữa bị hại ông ông Lâm Văn M yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 15.689.000 đồng; ông Nguyễn Văn T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 13.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường cho người bị hại Lâm Văn M và Nguyễn Văn T nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[8] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng: 01 (một) bao gói thuốc lá nhãn hiệu Hero; 01 (một) bịch nylon màu trắng và nhiều hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn, không đồng nhất còn lại sau khi giám định có khối lượng là 0,1897 gam, được niêm phong trong phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật, vụ số 71/2023 ngày 27/01/2023, người chứng kiến Lê Văn Lượng, giám định viên Lê Đức Huy, hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang. Các vật chứng trên hiện tại không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Khoản 1 Điều 173; điểm s, r khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Chung Phát V** phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Chung Phát V, 01 (một) năm tù** về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; **01 (một) năm tù** về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo Chung Phát V phải chấp hành là **02 (hai) năm tù**. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/01/2023.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585 và Điều 589 Bộ luật dân sự, xử: Buộc bị cáo Chung Phát V phải có trách nhiệm bồi thường cho các bị hại như sau:

3.1 Bồi thường cho ông Lâm Văn số tiền 15.689.000 đồng.

3.2 Bồi thường cho ông Nguyễn Văn T số tiền 13.000.000 đồng

4. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bao gói thuốc lá nhãn hiệu Hero; 01 (một) bịch nylon màu trắng và nhiều hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn, không đồng nhất còn lại sau khi giám định có khối lượng là 0,1897 gam, được niêm phong trong phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật, vụ số 71/2023 ngày 27/01/2023, người chứng kiến Lê Văn Lượng, giám định viên Lê Đức Huy, hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang

Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 35/QĐ-VKS-CT ngày 13/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm và $(28.689.000 \text{ đồng} \times 5\%) = 1.434.450$ đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời

hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo, BH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Mai Tấn Đầu